

Số: 219/BC-NHCS

Tu Mơ Rông, ngày 2 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
THÁNG 3 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHỮNG
THÁNG TIẾP THEO NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TU MƠ RÔNG

Trong những tháng đầu năm 2026, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) Tu Mơ Rông đã bám sát chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH, Chi nhánh NHCSXH tỉnh, Đảng ủy, UBND xã để tổ chức triển khai nhiệm vụ tín dụng chính sách trên địa bàn xã, kết quả như sau:

I. Kết quả thực hiện tín dụng chính sách xã hội

1. Chỉ tiêu kế hoạch tín dụng (nguồn vốn Trung ương, địa phương)

- Tổng nguồn vốn đạt 113.470 triệu đồng. Trong đó:

+ Nguồn vốn Trung ương 102.092 triệu đồng.

+ Nguồn vốn Địa phương 11.378 triệu đồng.

2. Triển khai các chương trình tín dụng chính sách

- Doanh số cho vay trong tháng 3.705 triệu đồng, với 54 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn (*chi tiết có danh sách đính kèm*).

- Doanh số thu nợ 3.061 triệu đồng, chiếm 82,6% doanh số cho vay, trong đó tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn đạt 100%.

- Tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách 113.470 triệu đồng, tăng 4.535 triệu đồng so với năm 2025 với 1.202 khách hàng còn dư nợ. Trong đó:

+ Tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh tạo sinh kế và việc làm bao gồm: Cho vay hộ nghèo, cho vay hộ cận nghèo, cho vay hộ mới thoát nghèo, cho vay hộ gia đình SXKD tại VKK, cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm ...; dư nợ các chương trình này đạt 88.969 triệu đồng, chiếm 78,4% tổng dư nợ.

+ Tín dụng phục vụ đời sống, sinh hoạt bao gồm: Cho vay học sinh sinh viên, cho vay cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở...; dư nợ các chương trình này đạt 24.501 triệu đồng, chiếm 21,6% tổng dư nợ.

- Thu lãi cho vay đạt 105,69% kế hoạch thu lãi. Một số tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) thu lãi tốt như: Tổ A Minh, tổ Y Mông thôn Mô Pả, tổ Y Khiêm, Tổ A Khôn thôn Kon Pia thuộc hội Nông dân quản lý; tổ Y Năng thôn Kon Tun thuộc Hội Cựu chiến binh quản lý; tổ Y Thái thôn Tu Mơ Rông thuộc hội LHPN quản lý,...

3. Chất lượng tín dụng chính sách

- Nợ quá hạn 0 triệu đồng.

- Nợ khoanh 44 triệu đồng chiếm 0,03%/tổng dư nợ.

- Lãi tồn đọng 34 triệu đồng, giảm 86 triệu đồng so với đầu năm.

- Hộ vay bỏ đi khỏi địa phương nơi vay vốn: Đến 31/03/2026, còn 01 hộ vay bỏ đi khỏi địa phương với số gốc 17,3 triệu đồng¹. Trong đó: Khách hàng có thông tin, địa chỉ cụ thể 1 hộ, số tiền 17,3 triệu đồng.

- Chất lượng hoạt động tín dụng tại cấp xã: Đến 31/03/2026 xếp loại Tốt.

4. Hiệu quả đầu tư:

Trong tháng 3 hoạt động tín dụng chính sách đạt được nhiều kết quả, từ vốn vay tín dụng chính sách đã tạo điều kiện cho 54 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác vay vốn, với tổng số tiền là 3.705 triệu đồng, cụ thể: 1 khách hàng vay vốn trồng Sâm Ngọc Linh với số tiền 100 triệu đồng, lũy kế số dư nợ vay vốn trồng Sâm Ngọc Linh 11.792 triệu đồng với 149 khách hàng vay vốn; 13 khách hàng vay vốn đầu tư chăn nuôi trâu, bò dư nợ 940 triệu đồng, lũy kế dư nợ vay vốn chăn nuôi trâu, bò lên 50.418 triệu đồng với 819 khách hàng vay vốn; 21 khách hàng vay vốn trồng cà phê, dư nợ 1.610 triệu đồng, lũy kế dư nợ vay vốn trồng cà phê lên 20.843 triệu đồng với 313 khách hàng vay vốn; 19 khách hàng vay vốn công trình nước sạch, nhà vệ sinh, lũy kế dư nợ vay vốn cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn lên 9.655 triệu đồng với 295 khách hàng vay vốn,...

5. Hoạt động ủy thác

- Trong tháng các tổ chức CT-XH xã cơ bản đã triển khai thực hiện nghiêm túc Hợp đồng ủy thác đã ký với phòng giao dịch NHCSXH.

- Dư nợ ủy thác qua các tổ chức CT-XH xã đạt 113.470 triệu đồng với 1.202 khách hàng vay vốn. Trong đó nợ quá hạn 0 triệu đồng; nợ khoanh 44 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,03%/tổng dư nợ nhận ủy thác, với 02 khách hàng vay vốn, cụ thể như sau:

- Hội Nông dân quản lý 7 Tổ TK&VV, tổng dư nợ 30.859 triệu đồng với 340 khách hàng vay vốn. Trong đó nợ khoanh 17 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,05%/tổng dư nợ ủy thác, với 01 khách hàng vay vốn.

- Hội Phụ nữ quản lý 10 Tổ TK&VV, tổng dư nợ 34.646 triệu đồng với 373 khách hàng vay vốn. Trong đó nợ khoanh 27 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,07%/tổng dư nợ ủy thác, với 01 khách hàng vay vốn

- Hội Cựu chiến binh quản lý 05 Tổ TK&VV, tổng dư nợ 25.699 triệu đồng với 254 khách hàng vay vốn

- Đoàn Thanh niên quản lý 5 Tổ TK&VV, tổng dư nợ 22.266 triệu đồng với 235 khách hàng vay vốn.

6. Hoạt động Tổ TK&VV:

- Tổng số tổ TK&VV trên địa bàn xã 27 tổ, trong đó 26 tổ xếp loại tốt, chiếm tỷ lệ 96%; 01 tổ xếp loại khá, chiếm tỷ lệ 4.%.

7. Chi trả hoa hồng, phí ủy thác.

- Hoa hồng cho 27 tổ TK&VV: 91 triệu đồng

- Phí ủy thác:

¹ Cụ thể tên khách hàng: Nguyễn Thị Hằng, tổ Võ Đình Ban, Hội Nông dân quản lý.

- + Hội ND: 7,5 triệu đồng
- + Hội PN: 8,9 triệu đồng
- + Hội CCB: 6,5 triệu đồng
- + ĐTN: 5,7 triệu đồng

8. Hoạt động giao dịch xã

- Phòng giao dịch NHCSXH Tu Mơ Rông được UBND xã bố trí 02 Điểm giao dịch xã hoạt động ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đến giao dịch tiếp cận nguồn vốn tín dụng của Chính phủ, thông qua hoạt động Điểm giao dịch tại xã đã tiết giảm chi phí cho người vay vốn, thực hiện dân chủ, công khai và tăng cường sự giám sát của chính quyền địa phương và các tổ chức CT-XH nhận ủy thác trong việc thực thi các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn.

- Lịch giao dịch cố định được thông báo trên biển hiệu Điểm giao dịch và công khai trên trang website của NHCSXH, hệ thống Bảng, Biển, văn bản công khai Tín dụng chính sách đầy đủ.

- Tỷ lệ giải ngân đạt 100%, tỷ lệ thu lãi 99,46%, tỷ lệ thu nợ gốc 99,99%.

9. Về xử lý nợ bị rủi ro nguyên nhân khách quan

Phòng giao dịch NHCSXH Tu Mơ Rông phối hợp với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác xã, tổ TK&VV,... lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan đợt 1/2026 02 món vay, với số tiền 62 triệu đồng. Trong đó hộ Y Tài thôn Mô Pá dư nợ 52 triệu đồng, A Noh thôn Đăk Hà 10 triệu đồng.

II. Một số khó khăn, tồn tại

1. Đối với tổ chức CT-XH nhận ủy thác:

- Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên gửi hồ sơ vay vốn cho Ngân hàng chậm trễ.

2. Đối với tổ TK&VV

- Một số tổ tỷ lệ thu lãi thấp: A Núi thôn Kon Tun, tổ A Khốt thôn Ngọc Leng thuộc hội Cựu chiến binh quản lý; Tổ A Kria thôn Kon Pia thuộc hội Nông dân quản lý, A Hành thôn Đăk Ptrang thuộc ĐTN quản lý, tổ Y Bám thôn Đăk Ka thuộc hội LHPN quản lý.

- Một số tổ thu tiết kiệm tổ thấp: Y Khiêm, A Kria thuộc hội Nông dân quản lý, Y Đanh, Y Nhường, Y Trinh, Y Đeng, A Sên thuộc hội Phụ nữ quản lý, A Khuyết, A Hành thuộc Đoàn thanh niên quản lý.

- Lãi tồn đọng: Đến tháng 3 năm 2026 lãi tồn 38 triệu đồng giảm 29 triệu đồng so với tháng 2/2026, một số thôn có lãi tồn chưa thu hồi được như: Thôn Ngok Leng, Thôn Kon Pia, Thôn Đăk Ka, Thôn Tu Cấp, Thôn Đăk Ptrang.

III. Phương hướng, nhiệm vụ những tháng tiếp theo

1. Về chỉ tiêu kế hoạch tín dụng

- Hoàn thành 100% các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng được Trung ương, địa phương giao trước 31/5/2026. Duy trì không để phát sinh nợ quá hạn; thu nợ đến hạn đạt trên 98%; Thu lãi đạt 100% kế hoạch thu lãi; Tỷ lệ giao dịch xã bình quân (tỷ lệ giải ngân, thu nợ, thu lãi) đạt trên 98%; Huy động vốn đạt 100% kế hoạch giao; duy trì Tổ

TK&VV đạt loại tốt, khá, đạt 98%, không có tổ xếp loại yếu.

- Tiếp tục thực hiện cho vay các chương trình tín dụng chính sách theo kế hoạch được giao.

- Phối hợp với lực lượng Công an xã triển khai tín dụng chính sách đối với người chấp hành xong án phạt tù và đảm bảo an ninh trật tự an toàn hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

2. Hoạt động ủy thác

- Các tổ chức CT-XH nhận ủy thác xã xây dựng lại Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2026 theo văn bản 727/HD-NHCS ngày 11/02/2026 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội về việc Hướng dẫn phương pháp, quy trình kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác.

- Các tổ chức CT-XH xã tiếp tục thực hiện kiểm tra 100% món vay trong vòng 30 ngày kể từ khi giải ngân, thực hiện Kiểm tra giám sát năm 2026 theo kế hoạch.

- Tổ chức tập huấn cho tổ chức CT-XH nhận ủy thác về hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

3. Hoạt động Tổ TK&VV

- Tiếp tục sắp xếp các tổ TK&VV theo cụm dân cư liên kế để tăng cường giám sát và phát huy hiệu quả vốn vay.

- Cũng cố, kiện toàn kịp thời các tổ TK&VV hoạt động không hiệu quả.

5. Hoạt động giao dịch xã

- Duy trì mạng lưới Điểm giao dịch và lịch giao dịch để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đến giao dịch tiếp cận nguồn vốn tín dụng của Chính phủ.

IV. Kiến nghị, đề xuất

- Để tiếp tục triển khai thực hiện tốt tín dụng chính sách trong thời gian đến, phòng giao dịch NHCSXH Tu Mơ Rông kính đề nghị Đảng ủy, UBND xã quan tâm chỉ đạo:

- + Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 22-KH/ĐU, ngày 20/11/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tu Mơ Rông về triển khai thực hiện Kế hoạch số 05-KH/TU, ngày 29/9/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/4/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới.

- + Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 98/KH-UBND, ngày 31/12/2025 của UBND xã về Triển khai Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới” trên địa bàn xã Tu Mơ Rông với trọng tâm là tiếp tục quan tâm bổ sung nguồn vốn ngân sách xã ủy thác sang NHCSXH để cho vay hộ nghèo, hộ chính sách.

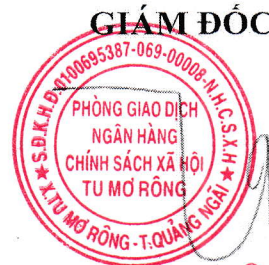
- + Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức CT-XH nhận ủy thác thực hiện nghiêm túc Hợp đồng ủy thác đã ký với NHCSXH, trọng tâm là kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay.

+ Chỉ đạo các tổ chức CT-XH nhận ủy thác, thôn trưởng, tổ trưởng Tổ TK&VV thực hiện nghiêm túc việc bình xét cho vay.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn xã Tu Mơ Rông tháng 03 năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ những tháng tiếp theo của phòng giao dịch NHCSXH Tu Mơ Rông.

Nơi nhận:

- Đảng ủy xã (b/c);
- UBND xã (b/c);
- UBMTTQVN xã (b/c);
- Các tổ chức CT-XH nhận UT xã (p/h);
- Lưu VT, Tổ KHNV-TD.



Trương Quang Tri



DANH SÁCH CÁC HỢ VAY VỐN THÁNG 3 NĂM 2026

(Kèm theo báo cáo số 19/BC-NHCS ngày 2/04/2026 của Giám đốc PGD NHCSXH Tu Mơ Rông)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Thôn	Họ và tên	Tổ trưởng	Hội nhận ủy thác	Số tiền	Mục đích vay vốn	Ghi chú
1	Mô Pảh	A EM	A Khuyết	Đoàn thanh niên	40	Trồng cây cà phê	
2	Mô Pảh	A Vin	A Khuyết	Đoàn thanh niên	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
3	Mô Pảh	A KA RAS	A Khuyết	Đoàn thanh niên	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
4	Mô Pảh	A KHOAI	A Khuyết	Đoàn thanh niên	100	Trồng cây cà phê	
5	Mô Pảh	A TRUYỀN	A Khuyết	Đoàn thanh niên	20	Công trình nước sạch	
6	Mô Pảh	A ĐRIM	A HANH	Đoàn thanh niên	100	Chăn nuôi trâu sinh sản	
7	Kon Pia	A BING	Y BIÊN	Đoàn thanh niên	100	Trồng cây cà phê	
8	Kon Pia	Chiêm Văn Tuấn	Y BIÊN	Đoàn thanh niên	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
9	Tu Cáp	Y THỦY	Y BIÊN	Đoàn thanh niên	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
10	Kon Linh	Y THỦY	Y BIÊN	Đoàn thanh niên	100	Trồng cây cà phê	
11	Kon Linh	A Khót	A Khót	Hội cựu chiến binh	100	Trồng cây cà phê	
12	Kon Linh	Y Xuông	A Khót	Hội cựu chiến binh	60	Trồng cây cà phê	
13	Kon Linh	Y Đặng	A Khót	Hội cựu chiến binh	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
14	Kon Linh	TÔNG THỊ HOA	A Khót	Hội cựu chiến binh	50	Chăn nuôi lợn	
15	Ngọc Leng	Trần Văn Chiến	A Khót	Hội cựu chiến binh	10	Trồng cây cà phê	
16	Ngọc Leng	A THAN	A Khót	Hội cựu chiến binh	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
17	Ngọc Leng	A THẬT	A Khót	Hội cựu chiến binh	60	Trồng cây cà phê	
18	Ngọc Leng	A CHANG	A Khót	Hội cựu chiến binh	50	Trồng cây cà phê	
19	Ngọc Leng	Y BLEANG	A Khót	Hội cựu chiến binh	40	Trồng cây cà phê	
20	Ngọc Leng	A AO	A Núi	Hội cựu chiến binh	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
21	Ngọc Leng	A Khun	Y DOANG	Hội cựu chiến binh	100	Chăn nuôi trâu sinh sản	
22	Ngọc Leng	Y ĐROH	Y DOANG	Hội cựu chiến binh	50	Chăn nuôi trâu sinh sản	
23	Ngọc Leng	Y BÍCH	Y DOANG	Hội cựu chiến binh	95	Chăn nuôi bò sinh sản	
24	Tu Mơ Rông	A PHA	Y DOANG	Hội cựu chiến binh	100	Chăn nuôi bò sinh sản	
25	Tu Mơ Rông	Y THUẬN	A NHI	Hội cựu chiến binh	60	Chăn nuôi trâu sinh sản	
26	Tu Mơ Rông	LÊ THỊ NHƯ HẢI	Y NĂNG	Hội cựu chiến binh	100	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	

27	Đắc Ptrang	LÊ THỊ NHƯ HẢI	Y NẮNG	Hội cựu chiến binh	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
28	Kon Tun	VÕ YẾN	Y NẮNG	Hội cựu chiến binh	100	Trồng cây cà phê	
29	Ngọc Leng	A Thẻ	Y Trinh	Hội liên hiệp phụ nữ	40	Trồng cây cà phê	
30	Ngọc Leng	Y NGA	Y Thái	Hội liên hiệp phụ nữ	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
31	Ngọc Leng	Y NGA	Y Thái	Hội liên hiệp phụ nữ	100	Trồng Sâm ngọc linh	
32	Ngọc Leng	HỒ THỊ XIN	Y Thái	Hội liên hiệp phụ nữ	40	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
33	Kon Pia	A My	A SÉN	Hội liên hiệp phụ nữ	60	Trồng cây cà phê	
34	Đăng Neang	Y CUN	Y CANG	Hội liên hiệp phụ nữ	85	Chăn nuôi bò sinh sản	
35	Mô Páh	Y HDÉO	Y CANG	Hội liên hiệp phụ nữ	50	Chăn nuôi bò sinh sản	
36	Mô Páh	Y LIÉN	Y CANG	Hội liên hiệp phụ nữ	50	Chăn nuôi trâu sinh sản	
37	Đắc Siêng	Y CHIÊM	Y HOA	Hội liên hiệp phụ nữ	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
38	Long Leo	Y CHIÊM	Y HOA	Hội liên hiệp phụ nữ	100	Chăn nuôi bò sinh sản	
39	Long Leo	A KRU	Y HOA	Hội liên hiệp phụ nữ	100	Chăn nuôi bò sinh sản	
40	Long Leo	Y HÀ	Y HOA	Hội liên hiệp phụ nữ	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
41	Đắc Hà	Y Dét	Y HOA	Hội liên hiệp phụ nữ	100	Trồng cây cà phê	
42	Đắc Hà	BÙI THỊ DIỄN	Y MÔNG	Hội nông dân	45	Bán tạp hóa	
43	Đắc Hà	Y Tiểu	Y Thu	Hội nông dân	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
44	Đắc Hà	Y HÀ	Y Thu	Hội nông dân	100	Trồng cây cà phê	
45	Mô Páh	Y HÀ	Y Thu	Hội nông dân	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
46	Mô Páh	A NGHÈO	Y Thu	Hội nông dân	50	Chăn nuôi bò sinh sản	
47	Kon Tun	Y BIÊN	Y Thu	Hội nông dân	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
48	Kon Tun	Y YẾN	Y Khiêm	Hội nông dân	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
49	Kon Tun	A THAY	Y Khiêm	Hội nông dân	100	Trồng cây cà phê	
50	Đắc Chum 1	Y LANH	A Kria	Hội nông dân	100	Trồng cây cà phê	
51	Đắc Chum 1	A THUYẾT	A MINH	Hội nông dân	50	Trồng cây cà phê	
52	Đắc Chum 1	VÕ THỊ TRANG	A MINH	Hội nông dân	200	Trồng cây cà phê	
53	Đắc Chum 1	TRẦN THỊ DIỆU THÚY	VÕ ĐÌNH BAN	Hội nông dân	100	Trồng cây cà phê	
54	Đắc Chum 1	Y TUẤN	VÕ ĐÌNH BAN	Hội nông dân	50	Công trình nước sạch, công trình vệ sinh	
Tổng					3.705		